FIDECO

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG &
PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TP.HỒ CHÍ MINH (FIDECO)

FDC

MỤC LỤC

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 3
1. Quá trình thành lập, chuyển đổi 3
2. Tầm nhìn và Sứ mệnh 3
3. Sản phẩm, dịch vụ 3
4. Các sự kiện quan trọng 3
II. CƠ CẤU TỔ CHỨC 4
1. Sơ đồ tổ chức 4
2. Ban quản trị và điều hành 5
III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 5
1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản Trị trong năm tài chánh 2011: 5
2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2011: 6
3. Kết quả giám sát của Hội đồng quản Trị đối với Tổng Giám Đốc và các Cán bộ quản lý khác trong việc điều hành Công ty trong năm 2011: 6
4. Báo cáo về tình hình thực hiện chi phí của Hội đồng quản trị & Ban kiểm Soát 7
5. Tình hình nắm giữ cổ phiếu Fideco của cá nhân các thành viên Hội đồng quản trị & Ban kiểm Soát và Ban điều hành tính đến thời điểm 15/12/2011 7
6. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 8
IV. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC 10
1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 10
2. Báo cáo tình hình tài chính của Công ty Fideco 10
3. Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh 11
4. Tình hình thực hiện Quỹ lương năm 2011: 15
V. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ: 15
VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012 16
1. Dự báo tình hình kinh tế xã hội năm 2012 16
2. Đánh giá về tiềm lực của Công ty 17
3. Mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2012 17
4. Công tác xã hội: 21
VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 21
1. Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ kết thúc ngày 31/12/2011 21
2. Báo cáo tài chính của Công ty mẹ Fideco niên độ kết thúc ngày 31/12/2011 21
VIII. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT 21
1. Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2011: 21
2. Kết quả kiểm tra và giám sát của ban kiểm soát: 22
3. Kiến nghị : 25
IX. THÔNG TIN DÀNH CHO CỔ ĐÔNG 26
1. Thông tin cổ phiếu FDC trong năm 2011 26
2. Cơ cấu vốn cổ phần 26
3. Một số cổ đông lớn: 27
X. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN 27
1. Công ty cổ phần Ngoại thương Phát triển và Đầu tư Đức Lợi 27
2. Công ty TNHH MTV Ngoại thương & Phát triển Đầu tư Địa ốc Châu Lục (FidecoLand) .. 27
3. Công ty CP ĐTXD Khu Công nghiệp Chơn Thành 27

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG & PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TP.HCM
(FIDECO)
Năm báo cáo 2011

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Quá trình thành lập, chuyển đổi

- Công ty được thành lập vào năm 1989 với tên gọi là Công ty Phát triển Thủy sản Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 144/QĐ-UB ngày 31 tháng 3 năm 1989 của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh dưới hình thức một công ty liên doanh cổ phần.
- Ngày 03/12/1991 Công ty đã đổi tên thành Công ty Ngoại thương và Phát triển Đầu tư TP.HCM theo Quyết định số 693/QĐ-UB của Ủy Ban Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 23 tháng 12 năm 1993 Công ty được UBND TP.HCM chấp thuận cho thay đổi thành Công ty Cổ phần hoạt động theo Luật Công ty với tên gọi là Công ty Cổ phần Ngoại thương và Phát triển Đầu tư TP.HCM (gọi tắt là Công ty Cổ phần FIDECO).

2. Tầm nhìn và Sứ mệnh

- **Tầm nhìn**: xây dựng Công ty FIDECO thành một tập đoàn kinh tế lớn mạnh, bao gồm các hoạt động sản xuất, thương mại và tài chính đem lại nhiều lợi ích, phát triển bền vững và liên tục.
- **Sứ mệnh**: Công ty FIDECO là một công ty hoạt động sản xuất, thương mại, tài chính, địa ốc và dịch vụ. Công ty FIDECO luôn tập trung vào khách hàng, cải tiến liên tục hệ thống quản trị chất lượng, áp dụng các công nghệ mới phù hợp để làm tăng chất lượng sản phẩm dịch vụ với chi phí thấp hơn, đem lại lợi ích cho khách hàng. Đào tạo chuyên ngành cho cán bộ nhân viên để đạt những kiến thức và kỹ năng đặc biệt. Có chính sách giúp nhân viên tham gia vào tập đoàn, tham gia quản trị và luôn được khen thưởng, để bạt thăng tiến, thỏa mãn khách hàng, động viên nhân viên để đạt thành quả tốt nhằm phát triển vững chắc và có lợi cho tập đoàn cũng như đóng góp cho cộng đồng và xã hội.

3. Sản phẩm, dịch vụ

- Thương mại: sản xuất và chế biến hàng xuất khẩu; Kinh doanh Xuất Nhập khẩu trực tiếp; Phát triển kinh doanh và liên doanh với các đối tác trong và ngoài nước.
- Phát triển bất động sản: Phát triển và xây dựng các khu Thương mại và Dân cư; Phát triển và quản lý các dự án cơ sở hạ tầng; Sở hữu và quản lý bất động sản thương mại ; khai thác cho thuê văn phòng làm việc.
- Đầu tư tài chính : đầu tư chứng khoán ngắn hạn và dài hạn .
- Cung cấp dịch vụ quản lý hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo quản trị: Quản trị chung; Quản trị hành chính; Quản trị sản xuất; Quản trị nguồn tài nguyên nhân lực; Hệ thống Quản trị Chất lượng/EMS và các nguyên tắc Quản lý (ISO 9000, ISO 14000, SA 8000 , HACCP, 5S, GMD, ...); Quản trị hệ thống thông tin.
- Dịch vụ XNK

4. Các sự kiện quan trọng

- Ngày 23/10/2009 Công ty đã tổ chức kỷ niệm 20 năm thành lập.
- Ngày 25/12/2009 được Sở Giao dịch Chứng khóan TP.HCM chấp thuận về mặt nguyên tắc việc niêm yết cổ phiếu của Cty trên sàn GDCK TP.HCM.
- Ngày 05/01/2010 Cổ phiếu Công ty chính thức được niêm yết trên sàn GDCK TP.HCM.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Sơ đồ tổ chức

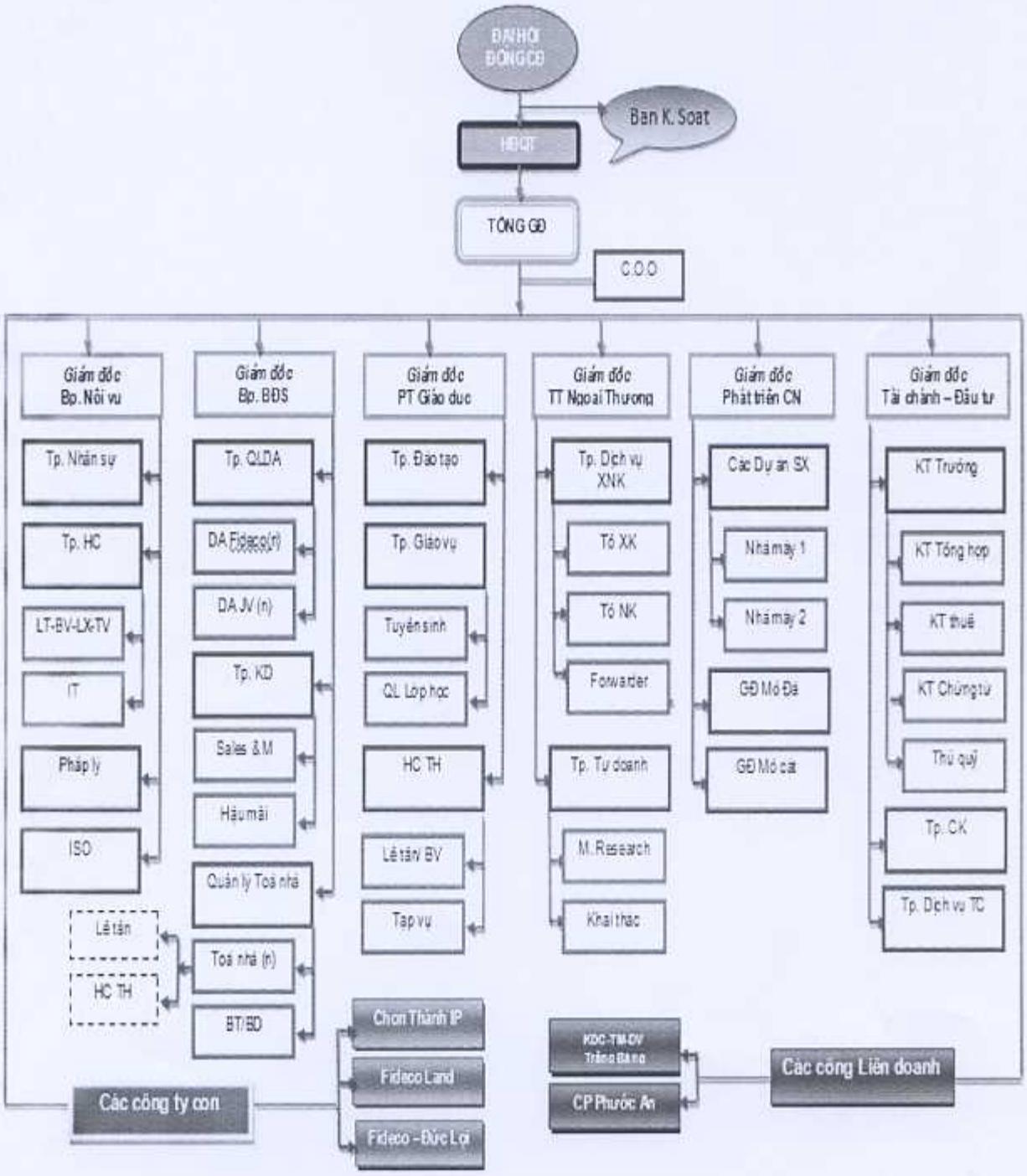

Công ty FIDECO phát triển kế hoạch tái cấu trúc toàn diện nhằm cải tiến hiệu quả hoạt động , nâng cao tính minh bạch tài chính, phân bổ các nguồn lực hiệu quả hơn, tiếp tục xây dựng giá trị doanh nghiệp cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi và phát triển thương hiệu của mình, tạo điều kiện cho hoạt động kinh doanh của Công ty và nâng tầm giá trị doanh nghiệp .

2. **Ban quản trị và điều hành**

Hội đồng Quản trị

- TS. Trần Hữu Chinh — Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị
- Ông Nguyễn Khánh Linh — Phó Chủ tịch điều hành

Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Ngoại thương và Phát triển Đầu tư Địa ốc Châu Lục (FIDECOLAND)

- TS Trần Bảo Toàn — Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Trần Thanh Hải — Ủy viên HĐQT

Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Một thành viên Ngoại thương và Phát triển Đầu tư Địa ốc Châu Lục (FIDECOLAND)

- Ông Phạm văn Hùng — Ủy viên HĐQT

➢ **Ban Kiểm Soát**

Bà Văng Ngọc Phương
Trưởng Ban Kiểm Soát

Bà Trần Xuân Thu
Thành viên Ban Kiểm Soát

Bà Trần Thị Hồng Minh
Thành viên Ban Kiểm Soát

➢ **Ban Điều Hành**

TS Trần Bảo Toàn
Tổng Giám Đốc
Ông Mai Ngọc Yến
Phó Tổng Giám Đốc
Ông Trịnh Đăng Hải
Giám Đốc điều hành Công ty kiêm Giám đốc Khối Ngoại thương .
Ông Trương Minh Tuyền
Giám Đốc Trung tâm phát triển và Quản lý Dịch vụ Bất động sản .
TS Đinh Toàn Trung
Giám Đốc điều hành Bộ phận Giáo dục (Fideco Edu)
Bà Trần thị Quỳnh Bôi
Giám Đốc điều hành Nội vụ .
Ông Nguyễn Bằng Nguyên
Kế Tóan Trưởng

III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản Trị trong năm tài chánh 2011:

1.1 Đánh gía tình hình hoạt động của Công ty:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Fideco trong năm 2011 vẫn còn tiếp tục bị ảnh hưởng bởi tình trạng suy thóai kinh tế toàn cầu và các biến động bất lợi trong nền kinh tế của đất nước nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị và sự điều hành năng nổ của Ban Giám đốc công ty, Công ty vẫn hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2011 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên 2011, cụ thể theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty mẹ đã được kiểm tóan như sau :

- Tổng doanh thu năm 2011 đạt 468.190 triệu đồng, giảm 30,82% so với năm 2010 và giảm10,59% so với kế hoạch năm 2011.

- Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích dự phòng) đạt 56.474 triệu đồng, giảm 29,76% so với năm 2010 và vượt mức kế hoạch năm 2011 là 5,69%;

- Lợi nhuận sau thuế đạt 50.004,55 triệu đồng, giảm 19,16% so với năm 2010 và vượt mức kế hoạch năm 2011 là 8,51%;

- Mức cổ tức dự kiến chia cho cổ đông là 20%, tăng 2% so với kế hoạch và tương đương mức cổ tức được chia năm 2010.

Ngoài việc hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận, nhìn chung các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2011 cũng đã có những thành tựu phát triển đáng kể .

1.2 Lãnh đạo các cấp của Công ty, từ các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Giám đốc và cán bộ nhân viên Công ty đã:

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2005, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Qui chế quản trị Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Thực hiện các quyền được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, trong tinh thần bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Cổ đông của Công ty;
- Trung thành với lợi ích của Công ty và Cổ đông của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- Đối xử bình đẳng đối với tất cả Cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2011:

2.1 Hội đồng quản trị Công ty đã có 27 Nghị quyết bằng văn bản, trong đó có những nghị quyết quan trọng như : thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2010 , thông qua việc từ nhiệm nhân sự cũ và bổ nhiệm nhân sự mới làm ủy viên Hội đồng quản trị , thông qua việc thoái vốn tại Công ty TNHH SX KD Lương thực Phước An và Công ty cổ phần Hải Việt , thông qua việc mua lại số cổ phần còn lại của các cổ đông Công ty CP ĐTXD CSHT KCN Chơn Thành và chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV , thông qua việc cho phép Công ty vay vốn tại các ngân hàng , thông qua việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2011, thông qua giải pháp cho mặt bằng nhà 26 Phùng khắc Khoan – Quận 1 giữa Công ty Fideco và Công ty Intresco , thông qua việc chuyển tên quyền sử dụng đất và tài sản có liên quan tại Nhà máy bột mì Fideco đang sở hữu dưới tên Fideco sang tên Công ty TNHH SXKD Lương Thực Phước An.

2.2 Hội đồng quản trị đã họp 6 cuộc họp thường kỳ. Các cuộc họp này được tổ chức phù hợp với quy định tại Điều 33 - Điều lệ hiện hành của Công ty.

Ý kiến kết luận của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp thường kỳ này đã được thể hiện đầy đủ tại các Biên bản họp Hội đồng quản trị được Thư ký Hội đồng quản trị lập ngay sau các cuộc họp nêu trên và được lưu trữ đầy đủ trong hồ sơ của Hội đồng quản trị .

2.3 Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 2011, đúng thời gian, trình tự theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các Cổ đông, đặc biệt là các Cổ đông thiểu số.

2.4 Hội đồng quản trị Công ty đã ký 21 quyết định, trong đó có 11 quyết định về nhân sự; 1 quyết định về khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm Soát, và nhân sự giúp việc về thành tích 2010 ; 03 quyết định về việc cử người đại diện theo ủy quyền và 06 quyết định về các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị .

3. Kết quả giám sát của Hội đồng quản Trị đối với Tổng Giám Đốc và các Cán bộ quản lý khác trong việc điều hành Công ty trong năm 2011:

3.1 Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát thông qua các thông tin trên các báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, báo cáo kết quả hoạt động của Công ty hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm do Ban Giám đốc Công ty đệ trình (và báo cáo trực tiếp) tại các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị được tổ chức hàng quý.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thực hiện việc giám sát thông qua hoạt động của Ban kiểm Soát và thông qua bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị .

3.2 Các nội dung giám sát của Hội đồng quản trị tập trung vào việc giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty; mức độ hoàn thành các mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc của Hội đồng quản trị Công ty;

3.3 Kết quả giám sát cho thấy Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng quyền và nhiệm vụ của mình như được quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty; các cán bộ chủ chốt khác của Công ty đã thực hiện đúng chức trách được phân công; nói chung CBNV các cấp của Công ty đã thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty, chấp hành tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị; tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật khác có liên quan cũng như các quy định, quy chế nội bộ của Công ty đang còn hiệu lực thi hành.

4. Báo cáo về tình hình thực hiện chi phí của Hội đồng quản trị & Ban kiểm Soát

4.1 Chi phí Hội đồng quản trị & Ban kiểm Soát năm 2011:

Nội dung	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	Tỷ lệ %
- Thù lao HĐQT & BKS	1.200.000.000	964.000.000	80,3%
- Thưởng Tết	300.000.000	61.000.000	20,3%
Tổng cộng	**1.500.000.000**	**1.025.000.000**	**68,3%**

4.2 Mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị & Ban kiểm Soát năm 2011 như sau:

Chức danh	Mức thù lao
Chủ tịch sáng lập	12.000.000 đồng/tháng
Chủ tịch HĐQT	15.000.000 đồng/tháng
Ủy viên HĐQT	8.750.000 đồng/tháng
Trưởng Ban kiểm soát	7.500.000 đồng/tháng
Ủy viên Ban kiểm soát	5.000.000 đồng/tháng
Thư ký HĐQT	3.000.000 đồng/tháng

5. Tình hình nắm giữ cổ phiếu Fideco của cá nhân các thành viên Hội đồng quản trị & Ban kiểm Soát và Ban điều hành tính đến thời điểm 15/12/2011

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số CP nắm giữ đến thời điểm 15/12/2011
I	**Hội đồng quản trị**		
1	Trần Hữu Chinh	Chủ tịch	30.000
2	Nguyễn Khánh Linh	Phó chủ tịch điều hành	700.000

3	Trần Bảo Toàn	Ủy viên kiêm TGĐ	0
4	Trần Thanh Hải	Ủy viên	1.400.000
5	Phạm Văn Hùng	Ủy viên	1.027.750
II	**Ban Kiểm Soát**		
1	Văng Ngọc Phương	Trưởng Ban	0
2	Trần Thị Hồng Minh	Ủy viên	9.091
3	Trần Xuân Thu	Ủy viên	2.644
III	**Ban điều hành**		
1	Trần Bảo Toàn	Tổng Giám Đốc	0
2	Mai Ngọc Yến	Phó Tổng Giám Đốc	1.996
3	Trịnh Đăng Hải	Giám đốc điều hành	0
4	Trương Minh Tuyền	Giám đốc Trung tâm PT QLDV BĐS	2.007
5	Trần thị Quỳnh Bôi	Giám đốc điều hành Nội vụ .	0
6	Đinh Toàn Trung	Giám đốc điều hành Bộ phận Giáo dục .	0
7	Nguyễn Bằng Nguyên	Kế toán trưởng	2.584

6. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012

- Năm 2012 được dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức do chịu tác động từ biến động kinh tế Thế giới, lạm phát vẫn ở mức cao, tình hình kinh tế vĩ mô hiện nay và xu hướng trong những tháng đầu năm 2012 dự báo sẽ rất không thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp.

- Trên cơ sở dự báo về tình hình kinh tế Việt Nam năm 2012 như đã nêu trên, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2012 như sau :

6.1 Tập trung chỉ đạo Ban Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của Công ty trong việc thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2012 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

– Doanh thu : 155.709 triệu đồng.
– Lợi nhuận trước thuế : 56.840 triệu đồng.
– Lợi nhuận sau thuế : 42.647 triệu đồng.
– Tỷ suất sinh lời:
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu : 36,50%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu : 27,39%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Vốn điều lệ : 28,10%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn điều lệ : 21,08%

– Mức cổ tức dự kiến : 15%
– Về Vốn điều lệ - Vốn chủ sở hữu:
- Vốn điều lệ : 202.273.080.000 đồng
- Thặng dư vốn : 140.205.640.000 đồng
- Vốn Chủ sở hữu : 342.478.720.000 đồng

6.2 Chỉ đạo cụ thể đối với một số mặt hoạt động chủ yếu của Công ty:

- Kinh doanh xuất nhập khẩu :

Chỉ đạo Công ty phấn đấu đạt kim ngạch XNK năm 2012 là 10,2 triệu USD, trong đó xuất khẩu là 5,6 triệu USD và nhập khẩu là 4,6 triệu USD; tăng mặt hàng xuất khẩu để có đủ ngoại tệ cân đối cho nhu cầu nhập khẩu của Công ty; đảm bảo hiệu quả trong từng phương án kinh doanh.

- Đối với các dự án đầu tư :

- Chỉ đạo Công ty xúc tiến triển khai từng dự án theo tiến độ phù hợp với nhu cầu thị trường và năng lực tài chính của Công ty tuy nhiên vẫn phải đảm bảo tính pháp lý chắc chắn và hiệu quả đầu tư đối với từng dự án.

- Đối với Dự án Fideco Đức Lợi, thống nhất chủ trương triển khai khai thác mỏ cát

- Thống nhất chủ trương cho phép Công ty xúc tiến các chuẩn bị cần thiết để triển khai dự án xây mới tòa nhà văn phòng mới tại trụ sở 28 Phùng Khắc Khoan, Quận 1.

- Trong lãnh vực cho thuê văn phòng :

Chỉ đạo Công ty :

➢ Phấn đấu đạt mức cho thuê văn phòng tối thiểu 95% diện tích mặt bằng tại các tòa nhà văn phòng của Công ty;

➢ Nghiên cứu thực hiện các giải pháp tối ưu để giải quyết yêu cầu của khách hàng theo tiêu chí chăm sóc và giữ khách hàng; nắm bắt kịp thời tình hình thị trường cho thuê văn phòng để có những chính sách về giá thuê một cách hợp lý.

- Đối với hoạt động của các Công ty thành viên :

➢ Chỉ đạo Bam giám đốc Công ty Fideco tăng cường công tác quản trị, điều hành các doanh nghiệp này thực hiện mục tiêu, kế hoạch đề ra trong năm 2012 một cách hiệu quả nhất;

➢ Từng bước đổi mới hoạt động của Hội đồng quản trị, thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị một cách hiệu quả nhằm góp sức cùng Ban Giám đốc Công ty đưa Công ty vượt qua những khó khăn trước mắt, ổn định tình hình, tiếp tục phát triển.

➢ Hội đồng quản trị đã thành lập Ban Thường Trực Hội đồng quản trị để hỗ trợ cho hoạt động của Ban Điều hành giải quyết kịp thời công việc của Công ty.

➢ Nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, Hội đồng quản trị đã ban hành bổ sung Qui chế quản trị Công ty. Qui chế này qui định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty. Qui chế này cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty.

➢ Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng quản trị đối với các mặt hoạt động của Công ty, trong đó coi trọng việc giám sát chấp hành luật pháp, thực thi Điều lệ Công ty, và giám sát việc Công ty tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

➢ Duy trì các cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị; nâng cao chất lượng các cuộc họp của Hội đồng quản trị; từng thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ được Cổ đông giao phó một cách cẩn trọng và hiệu quả, vì lợi ích cao nhất của Công ty và các Cổ đông của Công ty.

➢ Tổ chức tốt cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo đúng pháp luật, phù hợp với Điều lệ Công ty; tạo điều kiện tốt nhất để cho các Cổ đông có dịp đóng góp ý kiến hữu ích giúp cho Công ty phát triển bền vững và hiệu quả.

IV. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty Fideco: (theo số liệu báo cáo kết quả kiểm toán tài chánh năm 2011 của Công ty mẹ)

- Về doanh thu:
  - Tổng doanh thu thực hiện năm 2011 là 468.190 triệu đồng, đạt 89,41% so với kế hoạch 2011 và đạt 69,18% so với cùng kỳ năm 2010.
- Lợi nhuận trước thuế:
  - Lợi nhuận trước thuế TNDN thực hiện năm 2011 (sau trích lập dự phòng) là 56.474 triệu đồng, đạt 105,69% so với Kế hoạch năm 2011 đã được Đại hội cổ đông phê duyệt (53.431 triệu đồng) và đạt 70,24% so cùng kỳ năm 2010.
- Lợi nhuận sau thuế:
  - Lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện năm 2011 là 50.004,55 triệu đồng, đạt 108,51% so với Kế hoạch 2011 và đạt 80,84 % so với cùng kỳ năm 2010.

2. Báo cáo tình hình tài chính của Công ty Fideco

- Tài sản ngắn hạn:
  - Tài sản ngắn hạn là 266.041,60 triệu đồng, giảm 8,14% so với đầu năm là do giảm các khoản phải thu ngắn hạn và giảm tài sản ngắn hạn khác.
  - Tài sản ngắn hạn chiếm 41,75% trong tổng tài sản của Công ty.
- Tài sản dài hạn:
  - Tài sản dài hạn là 371.149,16 triệu đồng, giảm 16,40% so với đầu năm, chủ yếu là do giảm đầu tư vào công ty con;công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn khác .
  - Tài sản dài hạn chiếm 58,25% trong tổng tài sản của Công ty.
- Nợ phải trả:
  - Nợ phải trả là 244.942,22 triệu đồng, giảm 43,16% so với đầu năm là do giảm nợ ngắn hạn và giảm nợ dài hạn.
  - Vay nợ ngắn hạn và dài hạn đến 31/12/2011 là 95. 393,15 triệu đồng.
  - Cơ cấu Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn đến 31/12/2011 là: 38,44%
- Vốn chủ sở hữu:
  - Vốn chủ sở hữu là 392.246,54 triệu đồng, tăng 29,63% so với đầu năm là do tăng vốn điều lệ từ 157,27 tỷ đồng lên 202,27tỷ đồng .
  - Cơ cấu Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn đến 31/12/2011 là: 61,56%
- Khả năng thanh toán:
  - Khả năng thanh toán hiện hành: 2,60 lần (năm 2010: 1,7 lần)
  - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 3,37 lần (năm 2010: 2,42 lần)
  - Khả năng thanh toán nhanh: 0,32 lần (năm 2010: 0,06 lần)
- Tỷ suất sinh lời:
  - Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu:
    - Tỷ suất LN trước thuế trên DT: 13,03% (năm 2010: 12,25%)
    - Tỷ suất LN sau thuế trên DT: 11,54% (năm 2010: 9,43%)
  - Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản:
    - Tỷ suất LN trước thuế trên tổng TS: 8,86% (năm 2010: 10,96%)
    - Tỷ suất LN sau thuế trên tổng TS: 7,85% (năm 2010: 8,43%)
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn CSH: 12,75% (năm 2010: 20,44%)

3. Các lĩnh vực hoạt động kinh doanh

3.1 Kinh doanh Xuất nhập khẩu :

3.1.1 Tổng kim ngạch XNK thực hiện trong năm 2011 là 22,698 triệu USD đạt 81,07% so với kế hoạch năm và giảm 23,30% so với cùng kỳ năm 2010.

3.1.2 Lãi gộp thực hiện là 84.124 USD đạt 71,26% so với kế hoạch năm và giảm 30% so với cùng kỳ 2010.

Về xuất khẩu, kim ngạch thực hiện được 9,071 triệu USD, đạt 69,78% so với kế hoạch năm và giảm 39,59% so với cùng kỳ năm ngoái do kim ngạch thực hiện hầu hết các mặt hàng đều giảm khá mạnh so với kế hoạch năm (mặt hàng trà đạt 34,35% kế hoạch; bột cá đạt 17,72% kế hoạch; sợi đạt 31,32% kế hoạch), tuy nhiên cũng có một số mặt hàng có kim ngạch tăng mạnh so với kế hoạch năm (mặt hàng thủ công mỹ nghệ vượt 75,23% kế hoạch, hàng thực phẩm các loại vượt 157,48% so với kế hoạch).

3.1.3 Về nhập khẩu, kim ngạch thực hiện được 13,627 triệu USD, đạt 90,85% so với kế hoạch năm và giảm 6,51% so với cùng kỳ 2010; dù đa số các mặt hàng đều đạt kim ngạch thấp và đặc biệt mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn là lúa mì nguyên liệu nhập cho Công ty Phước An đạt 97,35% kế hoạch, sự sụt giảm này do Công ty Fideco thoái vốn khỏi Công ty Phước An .

3.2 Các dự án đầu tư:

3.2.1 Dự án Khu DC-TM-DV Đông Bình Dương – 127,6ha:

- Phối hợp với Công ty liên doanh thúc đẩy việc triển khai dự án: thực hiện hợp đồng về việc biên vẽ cho toàn khu dự án; đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND thị xã Dĩ An phê duyệt, hiện đang chuẩn bị công tác thiết kế kỹ thuật chi tiết hạ tầng kỹ thuật toàn khu dự án; công tác san lấp tại hiện trường dự án đã được thực hiện khoảng 21% khối lượng san lấp tạm.
- Về công tác đền bù, tính đến 31/12/2011, Công ty đã thực hiện đền bù 110 ha, hiện Công ty đang chuẩn bị chi trả tiền cho hồ sơ đền bù có diện tích 15 ha.
- Phối hợp với UBND phường Tân Bình trong việc hỗ trợ 10.000 đ/m2 cho các hộ dân có đất gò.
- Phối hợp với UBND thị xã Dĩ An trong việc xử lý vướng mắc trong công tác đền bù các hộ còn lại.

3.2.2 Dự án Khu nhà ở phường Bình Trưng Đông – 5ha:

Do có sự thay đổi cao độ nền đường nên đơn vị thi công tạm ngưng thi công để chờ đơn vị tư vấn thiết kế có ý kiến chính thức.

- Hoàn tất thiết kế cơ sở hạ tầng và đã được Sở Giao Thông Vận Tải phê duyệt.
- Theo dõi tình hình phê duyệt điều chỉnh qui hoạch 1/2000 của nhà đầu tư chính Phú Nhuận và gửi hồ sơ thiết kế điện hạ thế tổng công suất điện dự án thành phần Fideco, để Công ty Phú nhuận làm việc về tổng công suất điện với Công ty Điện lực Thủ Thiêm.
- Hoàn tất các thủ tục chuyển giao lại 125m2 đất Fideco đã đền bù nằm trong ranh đất quy hoạch của Công ty Kinh doanh Nhà Bến Thành và Công ty cũng đã nhận được tiền thanh toán cho việc chuyển giao phần đất nói trên từ Công ty Kinh doanh Nhà Bến Thành.

3.2.3 Dự án Khu nhà ở huyện Cần Giờ - 29,8ha:

- Công ty NQH đã thiết kế bổ sung 2ha đất dân cư vào tổng mặt bằng qui hoạch 1/500 theo đề nghị của UBND Huyện Cần giờ; đồng thời Fideco cũng đã chính thức nộp hồ sơ thiết kế quy hoạch điều chỉnh 1/500 khu nhà ở Xã Long Hòa (kể cả phát sinh 2ha trong khu dân cư) tại UBND Cần Giờ.

- Kết hợp với đơn vị tư vấn giám sát theo dõi việc thi công san lấp đợt cuối (cao trình +0.8m); Khối lượng công việc thực hiện tính đến 31/12/2011 đạt 67% tổng khối lượng theo hợp đồng.

- Về tình hình quy hoạch chi tiết 1/500 trên địa bàn Huyện Cần Giờ: đã làm việc với Sở Xây Dựng Tp. HCM và gửi công văn đến các cơ quan ban ngành về việc đề nghị không bố trí quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội tại dự án Khu Dân Cư xã Long Hòa.

3.2.4 Dự án Căn hộ Fideco Riverview:

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 2, Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 2 và Công ty Thẩm định giá để giải quyết về việc tính giá bảo toàn vốn của 15 căn hộ tái định cư Fideco đã bàn giao cho Quận 2.
- Quản lý các căn hộ vào ở về các thủ tục tạm trú.
- Theo dõi công tác bảo hành các hạng mục có liên quan.

3.2.5 Dự án Khu DC-TM-Dịch vụ Trảng Bàng – 150ha:

- Dự án được quản lý và triển khai bởi Công ty Cổ phần Fideco – Trảng Bàng, trong đó Fideco chiếm 30% vốn.
- Dự án đã được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt điều chỉnh , bổ sung nhiệm vụ Qui hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị dịch vụ Trảng Bàng tỷ lệ 1/2000. Công ty Fideco Trảng Bàng đã trình nộp Qui hoạch chi tiết 1/2000 khu đô thị dịch vụ Trảng Bàng tại Sở Xây dựng và đang chờ phê duyệt theo qui định.
- Dự án đã được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt ranh 150ha đất thực hiện dự án khu đô thị dịch vụ Trảng Bàng và khu tái định cư 25ha.
- Dự án đã được UBND tỉnh Tây Ninh đồng ý cho điều chỉnh tên chủ dự án thực hiện dự án từ nhóm các nhà đầu tư sang Công ty Cổ phần Đầu tư Fideco - Trảng Bàng để đảm bảo pháp lý chặt chẽ của dự án.
- Dự án đã được UBND huyện Trảng Bàng ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án và đã triển khai công tác cắm mốc, đo đạc lập bản đồ địa chính phục vụ cho công tác giải tỏa, bồi thường và lập dự án đầu tư.

3.2.6 Dự án KCN & KDC phục vụ KCN Tân Đức – 1.200ha:

- Dự án được quản lý và triển khai bởi Công ty Cổ phần Fideco – Đức Lợi, trong đó Công ty Fideco chiếm 60% vốn.
- Thực hiện công tác lập và trình thẩm định "Báo cáo Đánh giá tác động môi trường" cho KCN Tân Đức tại Chi cục thẩm định - Bộ Tài nguyên Môi trường.
- Đã được UBND tỉnh Bình Thuận phê duyệt "Báo cáo đánh giá tác động môi trường" dự án đầu tư khai thác - chế biến đá xây dựng.
- Công ty Cổ phần Fideco - Đức Lợi đã được UBND tỉnh Bình Thuận cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá xây dựng toàn mỏ (đá nguyên khối) với trữ lượng cho phép 7.758.826m3.

3.2.7 Dự án Saigon-Măngden

- Dự án được quản lý và triển khai bởi Công ty Cổ phần Sài Gòn - Măng Đen, trong đó Công ty Fideco chiếm 20% vốn.
- Phối hợp cùng Công ty Sài Gòn - Măng Đen theo dõi vận hành biệt thự Fideco đã bàn giao cho Công ty Sài Gòn - Măng Đen.

3.3 Lĩnh vực cho thuê văn phòng:

- **Cao ốc Văn phòng Fideco Tower:**

- Hoàn tất thanh lý hợp đồng với Công ty Cofico sau khi đã thống nhất được số liệu về phân bổ chi phí sửa chữa hẻm 28 Pasteur giữa 2 công ty Fideco và Cofico.

- Thăm hỏi khách hàng thuê nhà theo định kỳ và tìm hiểu giá cả cho thuê trên thị trường để có thể đề xuất mức giá cho thuê phù hợp nhằm ổn định lượng khách thuê.

- Tiếp tục theo dõi công tác bảo hành, bảo trì tòa nhà.

- **Văn phòng 28 Phùng Khắc Khoan** :

- Doanh thu năm 2011 là 735.698 USD, đạt 110,69% so với kế hoạch 2011 và ổn định so với cùng kỳ năm 2010.

- **Văn phòng 26 Phùng Khắc Khoan:**

- Doanh thu năm 2011 là 230.000 USD, đạt 112,2% so với kế hoạch 2011 và tăng 32,2% so với cùng kỳ năm 2010.

3.4 Lĩnh vực tài chính:

- **Hoạt động chứng khoán :**

Các hoạt động có liên quan đến việc quản lý cổ phiếu, cổ đông:

- Thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2011 tỷ lệ 15% bằng tiền mặt cho Cổ đông .

- Hoàn tất việc phát hành riêng lẻ 4,5 triệu cổ phiếu cho Nhà đầu tư chiến lược , Công ty đã hoàn tất niêm yết bổ sung 4,5 triệu cổ phiếu giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM theo qui định.

- Hoàn tất việc đăng ký thay đổi vốn điều lệ từ 157,273 tỷ đồng lên 202,273 tỷ đồng tại Sở KHĐT TPHCM và nhận Giấy đăng ký kinh doanh mới ngày 10/02/2011.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin theo quy định .

- **Đầu tư chứng khoán:**

– Đầu tư ngắn hạn (chứng khóan niêm yết):
  - Giá vốn tồn kho đến 31/12/2011: 2,972 tỷ đồng, chênh lệch: -2,135 tỷ đồng.
  - Trị giá đầu tư trong năm là: 50,920 tỷ đồng;

– Đầu tư dài hạn (chứng khoán OTC):
  - Giá vốn tồn kho đến 31/12/2011: 45,173 tỷ đồng, chênh lệch: -9,891 tỷ đồng.
  - Thu tiền cổ tức là 1,487 tỷ đồng;.

– Công ty đã trích dự phòng cho toàn bộ chênh lệch nêu trên.

3.5 Hoạt động của các Công ty thành viên:

- Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Cơ sở hạ tầng Khu Công Nghiệp Chơn thành:

- Hoàn tất chi trả 11 tỷ đồng tiền bồi thường, hỗ trợ cho 13 hộ dân tại khu 16ha theo phương án đền bù đã được UBND tỉnh phê duyệt và đã nhận bàn giao mặt bằng.

- Công ty đã được Ban Quản Lý Khu kinh tế Bình Phước cấp giấy phép xây dựng nhà máy xử lý nước thải KCN Chơn Thành ngày 09/03/2011 và đã khởi công xây dựng Nhà máy xử lý nước thải, phân kỳ 1 có công suất 600m3/ngày/đêm. Đến cuối năm 2011, công trình đã hoàn tất phần thô như hầm bơm tiếp nhận, bể hóa lý, nhà điều hành và tường rào bảo vệ công trình.

- Công ty mua lại toàn bộ cổ phần của các cổ đông khác để sở hữu 100% vốn đầu tư và chuyển đổi hình thức sở hữu của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cơ sở hạ tầng Khu Công Nghiệp Chơn Thành thành Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu tư Xây Dựng Cơ Sở Hạ Tầng Khu Công Nghiệp Chơn Thành.

- Thực hiện kế hoạch cho thuê đất trong năm đạt 7% với diện tích cho thuê trong năm là 0,7ha (so với kế hoạch là 10ha). Doanh thu thực hiện trong năm 2011là 300.100 USD, đạt 32,81% so với kế hoạch (914.630 USD).

- Công ty TNHH MTV SXKD Lương thực Phước An:

- Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ khoản đầu tư vào Công ty Phước An cho Ông Nguyễn Chí Cường theo Hợp đồng chuyển nhượng ngày 25/06/2011. Tổng giá trị thanh lý là 55.200.000.000 VNĐ.

- Công ty TNHH MTV FidecoLand

- Thực hiện hoàn tất thủ tục điều chuyển 29 nhân sự thuộc FidecoLand về công tác tại Công ty Fideco nhằm tập trung các dự án thuộc lĩnh vực bất động vào một đầu mối quản lý.

- Tiếp tục theo dõi và đôn đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Tân Bình thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nhận chuyển nhượng lại khu đất tại đường Nguyễn Văn Linh, Huyện Bình Chánh. Tổng giá trị thanh lý (tính cả lãi phát sinh) là 36,973 tỷ đồng, hiện nay Công ty Tân Bình đã thanh toán 31,573 tỷ đồng.

- Hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Địa ốc Tâm Thông để cùng phát triển dự án xây dựng chung cư phức hợp Ananda tại Phường 16, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh.

3.6 Công tác quản trị nguồn tài nguyên nhân lực:

Tổ chức nhân sự:

- Tình hình nhân sự của Công ty trong năm 2011: tăng 30 người do chuyển 29 nhân sự từ Công ty TNHH MTV FidecoLand sang; tuyển mới 21 nhân sự; 20 nhân sự nghỉ việc. Tổng số CBNV Công ty tính đến 31/12/2011 là: 97 người, trong đó: HĐLĐ dài hạn là 49 trường hợp, HĐLĐ 1 – 3 năm là 42 trường hợp, và HĐLĐ ngắn hạn là 06 trường hợp.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT và các chính sách, chế độ khác cho CBNV theo luật định.

- Thành lập Trung tâm Phát triển và Quản lý Dịch Vụ Bất Động Sản để tập trung các dự án thuộc lãnh vực bất động sản của Công ty vào một đầu mối quản lý.

- Thành lập Khối Nội vụ gồm các bộ phận hành chánh – nhân sự – công nghệ thông tin nhằm nâng cao dịch vụ hỗ trợ các phòng ban còn lại của Công ty.

3.7 Đào tạo:

- Tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ như: hướng dẫn thiết lập mục tiêu chất lượng; An toàn phòng cháy chữa cháy; An toàn kỹ thuật điện; An toàn lao động; Hướng dẫn soạn thảo văn bản; Giới thiệu về Quy chế an ninh thông tin; Nhận thức quản lý doanh nghiệp theo các tiêu chuẩn quốc tế và cách thức hội nhập của người lao động mới; Nghiên cứu thị trường; Và cử một số CBNV Công ty đi học các khóa đào tạo nghiệp vụ, đại học văn bằng 2 tại các trường chuyên nghiệp (nhân sự, kế toán, luật, kỹ thuật bảo trì và sửa chữa điện lạnh).

- Công ty Fideco hợp tác với Trường Solvay Brussels School (Bỉ) và Đại học Kinh tế - Luật đã triển khai các hoạt động nhằm chuẩn bị, thực hiện và quản lý các chương trình đào tạo Thạc sĩ, dự kiến sẽ tuyển sinh vào đầu năm 2012 sau khi nhận được giấy phép.

3.8 Hoạt động quản trị chất lượng & Quản lý hệ thống

- Quản trị chất lượng:
  - Duy trì hệ thống quản trị chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, ISO01:2004, SA8000:2008.
  - Tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng nội bộ lần thứ nhất năm 2011 vào ngày 07/5/2011.
- Quản lý hệ thống CNTT:

- Triển khai thực hiện tốt công tác quản trị hệ thống mạng máy tính nội bộ toàn Công ty, trong đó có triển khai giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho Công ty.
- Thiết kế lại website Fideco với giao diện đẹp hơn, dễ sử dụng hơn và đưa vào hoạt động thay thế cho website hiện hữu.

3.9. Hoạt động xã hội

Tham gia tài trợ cho một số chương trình xã hội với tổng kinh phí thực hiện năm 2011 là **158,2 triệu đồng** như: gây quỹ học bổng cho học sinh nghèo huyện Cần Giờ; gây quỹ Ban liên lạc cựu học sinh, quỹ Hiệp hội Doanh nhân Tp.Hồ Chí Minh; ủng hộ chương trình mổ tim cho Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo Tp.Hồ Chí Minh; hỗ trợ mẹ liệt sĩ Cần Giờ, các gia đình chính sách ở Bến tre; ủng hộ chương trình "Chắp cánh ước mơ"...

4. Tình hình thực hiện Quỹ lương năm 2011:

Thực hiện chi lương cho cán bộ nhân viên Công ty và thù lao cho Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát trong năm là: 13,65 tỷ đồng, vượt 43,68% so với Ngân sách lương đã được phê duyệt (9,5 tỷ đồng) là do chi lương cho 29 nhân sự chuyển từ Công ty FidecoLand sang Công ty Fideco.

NHẬN XÉT CHUNG

Với các kết quả đạt được như trên, Công ty Fideco dù doanh thu có giảm nhưng đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2011 đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua tại phiên họp thường niên 2011, cụ thể Doanh thu giảm 10,59% so với Kế hoạch 2011 và giảm 30,82% so với cùng kỳ 2010; Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích dự phòng) vượt 5,69% so với kế hoạch năm 2011 (56.474 triệu đồng/53.431 triệu đồng) và giảm 29,76% so với cùng kỳ năm 2010.

Việc đạt được một kết quả khả quan trong tình hình kinh tế vẫn còn chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế như trong năm 2011 vừa qua là một sự nỗ lực lớn của Ban lãnh đạo & Điều hành của Công ty trong việc chọn lựa, phát triển các dự án với tiến độ hợp lý, phù hợp với nhu cầu thị trường và năng lực tài chính của Công ty.

V. TÌNH HÌNH VỐN ĐIỀU LỆ:

- Tháng 1 năm 2011 Công ty đã hoàn tất việc phát hành 4,5 triệu cổ phiếu phổ thông chào bán riêng lẻ cho các Nhà đầu tư chiến lược, tăng vốn điều lệ Công ty lên 202.273.080.000 đồng.
- Đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 157.273.080.000 đồng lên 202.273.080.000 đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và đã hoàn tất việc đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ mới tại Sở KHĐT TPHCM vào ngày 10 tháng 2 năm 2011.
- Các đợt điều chỉnh tăng vốn điều lệ:

Lần đăng ký	Thời gian	Vốn điều lệ
1	tháng 12/1993	3.240.000.000 đVN
12	tháng 9/2001	10.028.478.146 đVN
13	tháng 5/2002	11.758.000.000 đVN
17	tháng 4/2005	20.087.400.000 đVN
19	tháng 3/2007	50.898.800.000 đVN
20	tháng 7/2008	124.327.690.000 đVN
21	tháng 6/2009	142.976.990.000 đVN
22	tháng 6/2010	157.273.080.000 đVN
23	tháng 02/2011	202.273.080.000 đVN

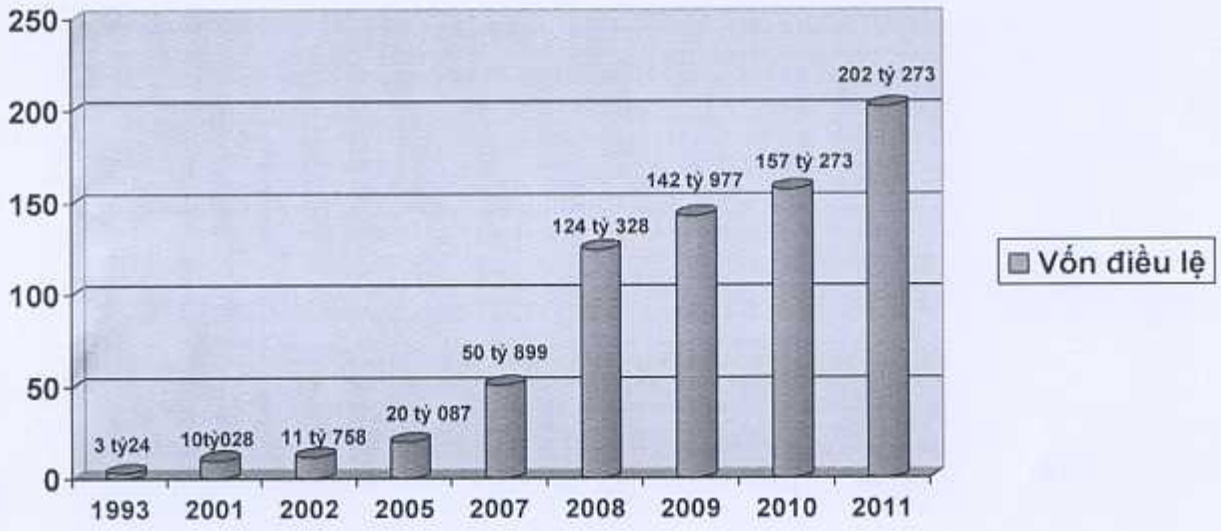

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012

1. Dự báo tình hình kinh tế xã hội năm 2012

Nền kinh tế Việt Nam trong năm 2012 được dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức do sự tác động từ môi trường kinh tế thế giới cũng như những khó khăn nội tại của nền kinh tế trong nước.

Lạm phát tại Việt Nam đã tăng cao và kéo dài trong suốt năm năm qua, giá cả tăng cao, việc tăng giá than, điện để đảm bảo theo giá thị trường là khó tránh khỏi, làm tăng chi phí đầu vào của hầu hết các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dẫn đến giá thành sản phẩm lại tiếp tục tăng lên, điều này sẽ tác động lớn tới những ngành sản xuất của Việt Nam.

Năm 2012, Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính sẽ áp dụng chính sách tiền tệ và tài khóa chặt chẽ. Lãi suất cho vay cao khiến việc vực dậy nền kinh tế nội tại cũng như sản xuất kinh doanh trong nước càng khó khăn hơn, khiến cho các doanh nghiệp vẫn trong tình trạng khó có thể tiếp cận nguồn vốn đầu tư sản xuất.

Dự báo thị trường bất động sản năm 2012 tiếp tục đối mặt với tình trạng lạm phát, tỷ giá và lãi suất cao nên sẽ tiếp tục trầm lắng và ít có giao dịch thành công, giá nhà đất có thể sẽ tiếp tục đi ngang, giao dịch địa ốc được dự báo sẽ vẫn tiếp tục ảm đạm.

Với những dự báo về tình hình kinh tế xã hội năm 2012 cho thấy Công ty sẽ phải tiếp tục đương đầu với những khó khăn rất lớn về mặt thị trường theo tình hình chung và về mặt tài chính vì các dự án bất động sản trong năm kế hoạch chưa phát sinh doanh thu nhưng lại đang rất cần một lượng vốn đầu tư đáng kể cho việc triển khai; đồng thời, việc phát triển mở rộng các ngành hàng cho sản xuất xuất khẩu cũng gặp không ít khó khăn về vốn.

2. Đánh giá về tiềm lực của Công ty

2.1 Mặt thuận lợi

- Công ty có bề dày lịch sử trong quá trình xây dựng và phát triển, tạo dựng được thương hiệu có uy tín trên thương trường;
- Công ty xây dựng được "tầm nhìn" và "mục tiêu" cụ thể, khả thi cho từng giai đoạn phát triển.
- Lãnh đạo Công ty có tầm nhìn chiến lược đồng thời có sách lược phù hợp trong từng giai đoạn nhằm đối phó với các biến động trong tình hình kinh tế, tài chính chung của đất nước.
- Công ty được quản trị và điều hành theo tiêu chuẩn quốc tế, trên cơ sở 3 tiêu chuẩn chất lượng : ISO 9001, ISO 14001 và SA 8000, đồng thời kết hợp có hiệu quả giữa "hệ thống quản trị chất lượng" và "hệ thống quản trị thông tin".
- Mọi hoạt động của Công ty đều được tiến hành một cách công khai, minh bạch, tuân thủ luật pháp; mục đích hoạt động của Công ty không chỉ nhằm mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp, cổ tức cho Cổ đông mà còn góp phần vào việc bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

2.2 Mặt khó khăn:

- Hoạt động của Công ty chịu sự tác động của những biến động trong tình hình kinh tế đất nước bị ảnh hưởng của suy thóai kinh tế năm trước để lại, thể hiện trên các mặt: tỷ giá không ngừng biến động do ảnh hưởng của lạm phát; thị trường chứng khóan vẫn trong tình trạng suy giảm; thị trường địa ốc tiếp tục trầm lắng; lãi vay ngân hàng có chiều hướng ngày càng tăng cao và khó tiếp cận.
- Nguồn vốn để đáp ứng cho yêu cầu phát triển các dự án đầu tư còn nhiều hạn chế.
- Công ty hiện chưa xây dựng được quỹ đất tại các khu vực trọng điểm của thành phố.
- Nguồn nhân lực quản trị và điều hành trung và cao cấp còn thiếu để theo kịp chiến lược kinh doanh trong thời kỳ hội nhập với sự cạnh tranh gay gắt giữa các Doanh nghiệp trong ngành.

3. Mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2012

3.1 Mục tiêu chung:

Với những thành quả đạt được trong năm vừa qua, mục tiêu của Công ty trong năm 2012 sẽ là: củng cố và mở rộng hoạt động xuất nhập khẩu, đồng thời tập trung triển khai các dự án đầu tư theo tiêu chí đảm bảo tính hiệu quả và tính pháp lý của dự án.

3.2 Mục tiêu cụ thể:

Công ty sẽ duy trì mức độ tăng trưởng ổn định với các chỉ tiêu tài chính cụ thể như sau:

- Doanh thu : 155.709 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 56.840 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 42.647 triệu đồng.
- Tỷ suất sinh lời:
  - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu : 36,50%
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu : 27,39%
  - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Vốn điều lệ : 28,10%
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn điều lệ : 21,08%

- Mức cổ tức dự kiến : 15%
- Về Vốn điều lệ - Vốn chủ sở hữu:
  - Vốn điều lệ (sau đợt phát hành 4,5 triệu CP) : 202.273.080.000 đồng
  - Thặng dư vốn sau phát hành : 140.205.640.000 đồng
  - Vốn Chủ sở hữu sau phát hành : 342.478.720.000 đồng

Công ty Fideco sẽ nỗ lực xây dựng các giải pháp hữu hiệu cũng như tranh thủ tối đa nguồn tín dụng từ các ngân hàng đối tác, các định chế tài chính để có thể thực hiện tốt các mục tiêu kế hoạch năm 2012 như đã nêu trên, hướng tới sự phát triển liên tục và bền vững, đồng thời đem lại lợi tốt nhất cho Cổ đông trên cở sở triển khai thực hiện tốt kế hoạch đối với từng lĩnh vực hoạt động của Công ty năm 2012, cụ thể như sau:

3.3 Kinh doanh xuất nhập khẩu:

- Định hướng đúng và thay đổi hình thức hoạt động kịp thời, phù hợp với xu hướng hội nhập và phát triển chung của Công ty và toàn xã hội nói chung.
- Duy trì những khách hàng cũ làm ăn uy tín và có hiệu quả; tìm kiếm thêm khách hàng mới.
- Đảm bảo hiệu quả trong từng phương án kinh doanh.
- Phát triển xuất khẩu một số mặt hàng nông sản để cân đối ngoại tệ nhập khẩu.
- Phát triển thêm mặt hàng mới, đẩy mạnh hoạt động tự doanh như: nhập khẩu máy đo đường huyết, ắc quy xe hơi và xe máy,... và xuất khẩu bột mì và các mặt hàng khác;
- Kim ngạch XNK dự kiến đạt 10,2 triệu USD, trong đó xuất khẩu là 5,6 triệu USD và nhập khẩu là 4,6 triệu USD.

3.4 Các dự án đầu tư:

Xúc tiến triển khai các dự án theo tiến độ phù hợp với nhu cầu thị trường và năng lực tài chính của Công ty tuy nhiên vẫn phải đảm bảo tính pháp lý chắc chắn và hiệu quả đầu tư đối với từng dự án. Dự kiến kế hoạch thực hiện các dự án cụ thể như sau:

3.4.1 Dự án Đông Bình Dương (126,7ha):

- Phối hợp với Công ty Liên doanh triển khai thực hiện công tác đền bù dứt điểm phần diện tích đất còn lại ,tiếp tục theo dõi công tác thi công san lấp giai đoạn 1;
- Tiến hành triển khai thiết kế kỹ thuật chi tiết của toàn khu dự án theo Qui hoạch chi tiết 1/500 đã được UBND Thị xã Dĩ An phê duyệt;
- Theo dõi tiến độ tại Trung tâm Phát triển Quỹ đất - UBND thị xã Dĩ An về việc giải quyết các vấn đề liên quan đến việc đền bù phần diện tích nằm trong Dự án xây dựng hệ thống thoát nước của thị xã.

3.4.2 Dự án Bình Trưng Đông (5ha):

- Hoàn tất nhiệm vụ quy hoạch 1/500;
- Đôn đốc đơn vị thi công Tân Bình báo giá thi công và triển khai tiếp tục phần đường nội khu Fideco sau khi nghiệm thu phần khối lượng dỡ dang theo thiết kế cũ;
- Phối hợp với các đơn vị đầu tư thứ cấp liền kề để thực hiện công tác triển khai thi công đường tạm số 1;
- Phối hợp với Công ty Phú nhuận và các cơ quan Quận 2 để đền bù giải quyết dứt điểm phần diện tích 2.162m2, hoàn tất việc giải phóng mặt bằng;
- Theo dõi việc thực hiện Hợp đồng góp vốn đã ký với khách hàng và thực hiện việc thu tiền phù hợp với tiến độ triển khai HTKT dự án;

- Tổ chức buổi họp với toàn thể khách hàng nhằm thông báo tình hình hiện trạng của dự án.

3.4.3 Dự án Cần Giờ (29,8ha):

- Tiếp tục triển khai hoàn tất công tác san lấp còn lại;
- Hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/500;
- Triển khai công tác thiết kế cơ sở sau khi đồ án quy hoạch 1/500 được phê duyệt;
- Lập phương án tiền khả thi để phát triển khu đất, hoàn thành việc cấp giấy sử dụng đất, hoàn thành giấy phép đầu tư và hoàn tất thiết kế sơ bộ;
- Theo dõi hồ sơ thiết kế quy hoạch điều chỉnh 1/500 Khu nhà ở xã Long Hòa- Huyện Cần giờ tại UBND Huyện Cần Giờ. (Vướng mắc ở nghị định Nghị định số 71 của Chính phủ về thi hành luật nhà ở quy mô 10ha trở lên có trách nhiệm dành 20% diện tích đất xây dựng nhà ở đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội).

3.4.4 Dự án KCN & KDC Tân Đức (1.200ha):

- Phối hợp với Hội đồng đền bù, giải tỏa Huyện Hàm Tân thực hiện phương án đền bù phù hợp với chiến lược phát triển của Dự án.
- Hợp tác với đối tác Fideco xúc tiến phương án khai thác mỏ cát;
- Tìm đối tác lớn cùng đầu tư hoặc bán lại Khu công nghiệp để thu hồi vốn cho Công ty;
- Tìm đối tác triển khai dự án khai thác mỏ đá.

3.4.5 Dự án KDC-TMDV Trảng Bàng:

- Phê duyệt quy hoạch điều chỉnh 1/2000 và tiến đến triển khai & phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 của dự án.
- Triển khai công tác đền bù giải tỏa theo phương án được duyệt. Phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Trảng Bàng tiến hành chi tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân tại dự án;
- Lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở và trình phê duyệt theo qui định.

3.4.6 Dự án Khu nhà ở Thảo Điền (khu đất bờ sông):

- Thúc đẩy các thủ tục cần thiết tại Sở TNMT và UBND Quận 2 để có thể hoàn tất thanh lý Hợp đồng thuê khu đất phía bờ sông với Sở Tài nguyên Môi trường Thành phố.HCM để trả lại Nhà nước làm công viên cây xanh.

Ngoài các dự án đang triển khai như đã nêu trên, dự kiến trong năm kế hoạch 2012, Công ty Fideco sẽ xúc tiến các bước chuẩn bị để triển khai dự án xây mới tòa nhà văn phòng 28 Phùng Khắc Khoan, cụ thể:

- Tìm hiểu về pháp lý hiện trạng của tòa nhà MaerskLine, nếu có cơ hội sẽ lập phương án xin thuê đất Nhà nước và tìm cách hợp thửa văn phòng 28 Phùng Khắc Khoan và tòa nhà MaerskLine;
- Hoàn tất về phương án tư vấn tiền khả thi của đơn vị tư vấn thiết kế;
- Hoàn tất về thỏa thuận địa điểm và các chỉ tiêu về kiến trúc;
- Hoàn tất Giấy phép xây dựng;

- Hoàn tất thiết kế sơ bộ và lập bảng dự toán đầu tư.

3.5 Cho thuê văn phòng:

- Phấn đấu cho thuê tối thiểu đạt 95% diện tích mặt bằng tại các tòa nhà văn phòng của Công ty; đồng thời nghiên cứu thực hiện các giải pháp tối ưu để giải quyết yêu cầu của khách hàng theo tiêu chí chăm sóc và giữ khách hàng; nắm bắt kịp thời tình hình thị trường cho thuê văn phòng để có những chính sách về giá thuê một cách hợp lý.
- Dự kiến doanh thu từ hoạt động cho thuê văn phòng năm 2012 là: 4,79 triệu USD, trong đó:
  - VP 28 Phùng Khắc Khoan : 653.000 USD
  - Fideco Tower : 3.994.000 USD
  - Fideco River View : 143.000 USD

3.6 Đầu tư tài chính:

- Tiếp tục tham gia đầu tư vào các đơn vị mà Công ty là một đối tác chiến lược khi các đơn vị này phát hành chứng khoán.
- Thực hiện kinh doanh chứng khoán trên thị trường niêm yết.

3.7 Công ty thành viên:

- Đối với hoạt động của các Công ty thành viên, với vai trò là Công ty có cổ phần chi phối hoặc Công ty mẹ, Fideco sẽ tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo Ban điều hành các đơn vị này thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2012 một cách hiệu quả nhất.
- Công ty TNHH MTV FidecoLand: thực hiện việc phát triển các dự án tại Fideco.
- Công ty TNHH MTV ĐTXD CSHT KCN Chơn Thành:
  - Hoàn tất và đưa vào vận hành Nhà máy xử lý nước thải, phân kỳ 1 có công suất 600m^3/ngày/đêm;
  - Hoàn tất công tác xin cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho khu 16 ha;
  - Xây dựng phương án khả thi để tìm đối tác hợp tác và khai thác vị trí đất mặt tiền khu công nghiệp.

3.8 Chương trình liên kết đào tạo

Hợp tác với Trường Solvay Brussels School (Bỉ) và Đại học Kinh tế - Luật thực hiện các chuẩn bị cần thiết để triển khai chương trình đào tạo Thạc sĩ vào đầu năm 2012 sau khi nhận được giấy phép.

3.9 Công tác quản trị nguồn tài nguyên nhân lực:

- Thường xuyên sắp xếp và củng cố bộ máy tổ chức, điều động nhân sự nội bộ hợp lý để phát huy hết năng lực chuyên môn của CBNV, hoặc tuyển dụng mới bên ngoài các nhân sự có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đáp ứng được yêu cầu phát triển, năng động và đổi mới của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng nhân sự thông qua các kênh (các trường Đại học, sự giới thiệu của bạn bè đồng nghiệp, con em CBNV Công ty,...) trên cơ sở nhu cầu về nhân sự của các Phòng/Ban trong Công ty.
- Tập trung đẩy mạnh công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho CBNV về: nghiệp vụ XNK, tài chính kế toán, đầu tư, anh ngữ, kiến thức ISO 9001:2008, SA 8000, ISO 14001 và tin học để nâng cao năng lực công tác của CBNV Công ty thông qua các khóa đào tạo nội bộ trong Cty hoặc gửi CBNV tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ bên ngoài.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT và các chính sách, chế độ khác theo luật định.

3.10 Công tác quản trị chất lượng & tin học:

- Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng tích hợp với chương trình quản lý Infotrack, mở rộng hệ thống quản lý theo 3 tiêu chuẩn (ISO 9001, SA 8000, ISO 14000) ra các phạm vi hoạt động khác của Công ty và các Công ty thành viên của Fideco.
- Duy trì và phát huy các phần mềm ứng dụng đã hoạt động ổn định và có hiệu quả;
- Tích cực đẩy mạnh hoạt động ứng dụng trong nội bộ Công ty đối với một số chương trình ứng dụng đã được thiết lập trên hệ thống Infotrack (tờ trình, báo cáo, quyết định,...).
- Tích hợp các báo cáo, thống kê từ hệ phần mềm Tài chính – Kế toán vào hệ thống báo cáo trên InfoTrack.
- Tiến hành nâng cấp phần mềm quản trị nhân sự (HRM), sử dụng công nghệ mới, giúp cho người sử dụng thao tác dễ dàng, thuận tiện hơn, có khả năng linh hoạt hơn nhằm thích nghi với các yêu cầu thường xuyên thay đổi.

4. Công tác xã hội:

Tiếp tục thực hiện các chương trình: hỗ trợ kinh phí mổ mắt cho người mù, mổ tim cho trẻ em bệnh tim, hỗ trợ trung tâm nuôi dưỡng người già neo đơn, trẻ mồ côi và khuyết tật, và một số chương trình xã hội khác.

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(tham khảo tại website Fideco: www.fidecovn.com)

1. Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ kết thúc ngày 31/12/2011

- Báo cáo của ban Tổng Giám Đốc
- Báo cáo kiểm toán
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD hợp nhất
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất

2. Báo cáo tài chính của Công ty mẹ Fideco niên độ kết thúc ngày 31/12/2011

- Báo cáo của ban Tổng Giám Đốc
- Báo cáo kiểm toán
- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh Báo cáo tài chính

VIII. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình tại : Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Fideco tại phiên họp thường niên 2012

1. Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2011:

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước quí vị Cổ đông tình hình và kết quả hoạt động năm 2011 như sau:

- Với tư cách là Ban kiểm soát Công ty , chúng tôi đã xem xét các tài liệu báo cáo kế toán , tài liệu kiểm tra đã được công ty AISC kiểm tra hoàn tất thông qua báo cáo ngày 14/2/2012.

- Chúng tôi căn cứ vào việc kiểm toán và các tài liệu báo cáo để hình thành ý kiến độc lập về các báo cáo tài chính này.

Trong năm 2011 , Ban kiểm soát đã thực hiện được những nhiệm vụ được qui định và các công việc kiểm soát cơ bản như sau :

1.1 Kiểm soát hoạt động:

1.1.1 Hoạt động của Hội đồng Quản trị: Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông giám sát việc chỉ đạo quản lý điều hành của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc.

1.1.2 Hoạt động của Ban Điều hành: Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2011.

- Xem xét, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, đầu tư trọng yếu trong năm 2011.

1.2 Kiểm soát báo cáo tài chính:

- Xem xét các báo cáo tài chính từng qúy, năm của Công ty, Báo cáo kiểm toán bán niên và báo cáo kiểm toán năm nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính.

- Xem xét các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Kết quả kiểm tra và giám sát của ban kiểm soát:

2.1 Đánh giá hoạt độngcủa hội đồng quản trị và ban điều hành :

Ban kiểm soát nhận định Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong năm 2011 đã điều hành hoạt động công ty tuân thủ các qui định của luật pháp , điều lệ Công ty và có 1 số thay đổi lớn về cơ cấu vốn đầu tư như :

- Thoái vốn tại công ty TNHH SXKD lương thực Phước An .
- Thoái vốn công ty CP Hải Việt .
- Đầu tư thêm vốn tại công ty ĐT XDCS hạ tầng khu công nghiệp Chơn Thành, chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV (với 100% vốn Fideco).
- Năm 2011 Fideco đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 157 tỷ lên 202 tỷ đồng và tiến hành niêm yết bổ sung 4,5 triệu cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược trên sàn giao dịch chứng khoán TP HCM.

- Củng cố tình hình tài chính , các khoản phải thu , phải trả giảm các khoản nợ vay ngân hàng một cách đáng kể.

2.2 Thẩm định Báo cáo tài chính :

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2011 đã được Ban Tổng Giám đốc và Phòng kế toán lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM(AISC). Báo cáo tài chính đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2011 đến 31/12/2011 và phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành.

2.2.1 Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh

- Về tài sản và vốn đến 31/12/2011

Đơn vị tính : tỷ đồng

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM	NGUỒN VỐN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A Tài sản ngắn hạn	**266,041**	**289,629**	**A Nợ phải trả**	**244,944**	**430,987**
- Tiền và các khoản tương đương tiền	4,765	14,460	- Nợ ngắn hạn	188,927	303,397
- Đầu tư ngắn hạn	56,185	3,702	- Nợ dài hạn	56,017	127,590
- Phải thu ngắn hạn	51,487	129,401			
- Hàng hóa tồn kho	150,961	136,468			
- Tài sản ngắn hạn khác	2,643	5,598			
B Tài sản dài hạn	**371,150**	**443,951**	**B. Nguồn vốn chủ sở hữu**	**392,247**	**302,593**
- Các khoản phải thu	/	/	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	202,273	157,273
- Tài sản cố định	18,023	15,738	- Thặng dư vốn	140,206	73,851
- Bất động sản đầu tư	178,602	182,293	- Quỹ đầu tư phát triển	21,583	4,212
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	173,372	244,479	- Quỹ dự phòng tài chính	8,462	5,369
- Tài sản dài hạn khác	1,153	1,441	- Lợi nhuận chưa phân phối	19,723	61,888
Tổng tài sản	**637,191**	**733,580**	**Tổng nguồn vốn**	**637,191**	**733,580**

- Về kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2011	Tỷ lệ tăng/giảm so với kế hoạch
Doanh thu	468,190	523,635	-10,59%
Tổng lợi nhuận trước thuế	56,474	53,431	+5,70%
Lợi nhuận sau thuế	50,004	46,081	+8,51%

2.2.2 Một số chỉ tiêu tài chính:

Cơ cấu tài sản

- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản 41,75%
- Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản 58,25%

Cơ cấu nguồn vốn

- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn 38,44%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn 61,56%

Khả năng thanh toán

- Khả năng thanh toán hiện hành 2,6 lần
- Khả năng thanh toán nhanh 0,32 lần

Tỷ số sinh lời

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu 11,54%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản 7,85%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn 12,75%

- Nhìn chung các chỉ tiêu trên ta thấy cơ cấu vốn hợp lý , tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán nợ tốt.

- Các khoản đầu tư chứng khoán trên thị trường OTC cũng như thị trường niêm yết của Công ty đều trích dự phòng rủi ro trong việc đầu tư theo đúng qui định của Nhà nước.

- Công ty đã thực hiện việc tạm ứng cổ tức đợt 1năm 2011 với tỷ lệ 15% cho cổ đông theo đúng qui định.

2.3 <u>Kết luận</u>:

Kinh tế Việt nam năm 2011 là một năm tiếp nối và tích hợp khó khăn của các năm trước . Tỷ lệ lạm phát ở mức cao, tốc độ tăng trưởng giảm, lãi suất tăng cao tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đến thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản ....

FIDECO là một Công ty đại chúng có cổ phiếu được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM(HOSE), trong năm 2011 Fideco đã có một số biến động lớn như thay đổi một số nhân sự cấp cao tại Hội đồng Quản trị cũng như Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát chúng tôi đánh giá cao nỗ lực của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành FIDECO trước những bối cảnh nêu trên, Công ty vẫn đảm bảo và duy trì được hiệu quả kinh doanh cao, hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra (kế hoạch lợi nhuận sau thuế được Đại hội đồng cổ đông đã thông qua là 46 tỷ 801 triệu đồng; năm 2011 kết quả thực hiện đạt 50 tỷ đồng); Đồng thời các hoạt động của Công ty vẫn đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật; của các ban ngành; tuân thủ đầy đủ các qui định công bố đủ các quy định của pháp luật; của các ban ngành; tuân thủ đầy đủ các qui định công bố thông tin đến cổ đông và Qui chế quản trị đối với một Công ty niêm yết.

3. <u>Kiến nghị</u> :

Từ các nhận định, đánh giá về công tác quản trị của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành; Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2011 của Công ty, Ban kiểm soát kính trình trước Đại hội cổ đông những kiến nghị sau:

- Đại hội thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2011 và kế hoạch hoạt động của Công ty năm 2012.

- Đại hội thông qua Báo cáo hoạt động năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012 của Hội đồng quản trị.

- Trong hoạt động của mình, để phát huy được vai trò kiểm soát ở mức cao nhất Ban kiểm soát sẽ nỗ lực nhiều hơn nữa đồng thời rất mong nhận được sự hỗ trợ từ Quý vị cổ đông, hỗ trợ từ Hội đồng Quản trị, sự hợp tác của Ban điều hành và các bộ phận nghiệp vụ trong Công ty.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 2 năm 2012

TM. Ban Kiểm Soát
Trưởng ban

VĂNG NGỌC PHƯƠNG

IX. THÔNG TIN DÀNH CHO CỔ ĐÔNG

1. Thông tin cổ phiếu FDC trong năm 2011

Giá CP cao nhất trong năm 2011	31.600 đ/cp
Giá CP thấp nhất trong năm 2011	23.800 đ/cp
Khối lượng niêm yết hiện tại	20.227.308 cp
Khối lượng đang lưu hành hiện tại	20.227.308 cp
Thị giá vốn tại thời điểm 31/12/2011	495,569 tỷ đồng

2. Cơ cấu vốn cổ phần

(Tính đến thời điểm 15/12/2011)

Stt	Loại	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
3	HĐQT, BKS, BĐH	5.948.165	29,41%
4	CBNV Công ty	158.171	0,78%
5	Cổ phiếu quỹ	-	0%
5	Tổ chức trong nước	3.288.800	16,26%
6	Tổ chức nước ngoài	30.013	0,15%
7	Cá nhân trong nước	10.720.419	53,00%
8	Cá nhân nước ngoài	81.740	0,40%
	Tổng cộng	**20.227.308**	**100%**

Biểu đồ cơ cấu vốn cổ phần tính đến 15/12/2011

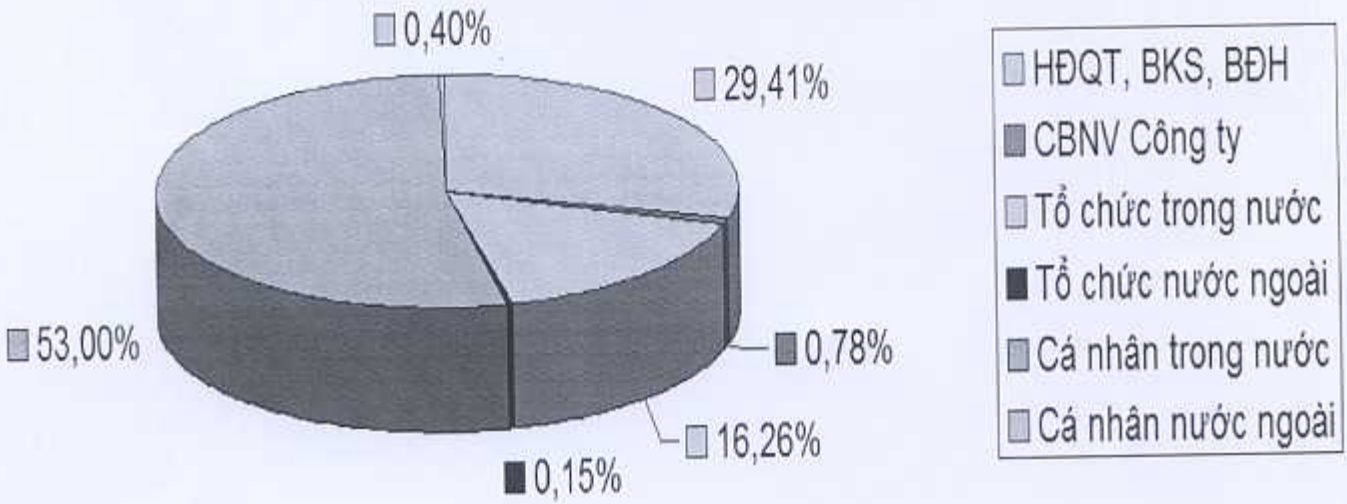

3. **Một số cổ đông lớn:**

Danh sách 05 Cổ đông lớn của Công ty

Stt	Tên cổ đông	Loại	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
01	Công ty cp DVTC ĐT Long Thành	TC trong nước	2.774.100	13,7%
02	Trần thanh Hải	Ủy viên HĐQT	1.400.000	6,92%
03	Công ty TNHH MTV ĐT Hưng Phúc	TC trong nước	1.226.970	6,07%
04	Công ty TNHH Doanh Bảo An	TC trong nước	1.206.680	5,97%
05	Phạm văn Hùng	Ủy viên HĐQT	1.027.750	5,08%

X. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- **Công ty con :**

1. Công ty cổ phần Ngoại thương Phát triển và Đầu tư Đức Lợi

Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng (Fideco: 60%)

Ngành nghề kinh doanh: bán buôn : nông sản, kim khí điện máy, VLTB trong xây dựng May công nghiệp,TB ngành dệt,công trình dân dụng . Khai thác đá , sỏi ,cát , đất sét…

Trụ sở : Thôn 3, Xã Tân Đức, huyện Hàm Tân , Tỉnh Bình Thuận .

2. Công ty TNHH MTV Ngoại thương & Phát triển Đầu tư Địa ốc Châu Lục (FidecoLand)

Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng (Fideco: 100%)

Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản; Xây dựng công trình dân dụng; Mua bán vật liệu xây dựng, đồ ngũ kim, thiết bị cấp nước trong nhà, thiết bị nhiệt và phụ tùng thay thế.

Trụ sở: 28 Phùng Khắc Khoan, Phường Đakao , Quận 1, TP.HCM

3. Công ty CP ĐTXD Khu Công nghiệp Chơn Thành

Vốn điều lệ: 11,8 tỷ đồng (Fideco: 100%)

Chức năng hoạt động: đầu tư xây dựng và kinh doanh HTKT Khu công nghiệp

Địa điểm: xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

TP.Hồ chí Minh , ngày 14 tháng 3 năm 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN FIDECO

Tổng giám đốc

TS TRẦN BẢO TOÀN